

Số: 136/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 8, nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 01/01/2021 CỦA CHÍNH PHỦ

Tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ được tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục thực hiện tích cực, nghiêm túc, bám sát các nhiệm vụ tại Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2021. Đồng thời, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được nêu tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2021, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022.

Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung, ưu tiên và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện tối đa để hỗ trợ doanh nghiệp ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh; tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, nhất là lĩnh vực đất đai, đăng ký kinh doanh, đầu tư, xây dựng, tài nguyên khoáng sản... Quyết tâm phấn đấu hoàn thành đạt mức cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong năm.

Mặt khác, trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, công tác phòng, chống dịch được Tỉnh ưu tiên đặt lên hàng đầu, với việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch quyết liệt hơn. Tập trung thực hiện các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế và các Bộ, ngành trung ương có liên quan đến công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

- Chỉ số sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8 năm 2021 giảm 34,79% so với tháng trước và tăng 11,41% so với cùng kỳ¹. Tính chung 8 tháng, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 8,99% so với cùng kỳ.

Sản xuất công nghiệp giảm so tháng trước chủ yếu do một số sản phẩm có sản lượng giảm mạnh như: Bia giảm 64,6%, sản phẩm lọc hóa dầu giảm 40,7%, dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm 17,3%, tai nghe giảm 26,7%... Bên cạnh đó, vẫn có một số sản phẩm tăng nhẹ so với tháng trước như: sữa các loại tăng 0,3%, bánh kẹo tăng 0,8%, phân hóa học tăng 18,9%, điện sản xuất tăng 16,6%, thép tăng 4,3%...

- Đầu tư và xây dựng:

Tổng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2021 là 5.194,476 tỷ đồng, gồm: vốn cân đối ngân sách địa phương 4.197,33 tỷ đồng; vốn ngân sách trung ương 997,146 tỷ đồng. Đến nay, tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn cho các đơn vị triển khai thực hiện 4.235,985 tỷ đồng², còn lại 958,491 tỷ đồng³ sẽ tiếp tục giao chi tiết cho các dự án đủ điều kiện giao vốn theo quy định.

Ước đến ngày 31/8/2021, giải ngân đạt khoảng 1.919,2 tỷ đồng, đạt 44,6% kế hoạch vốn đã phân khai, trong đó, vốn ngân sách địa phương giải ngân 1.411 tỷ đồng (bằng 40,7% kế hoạch) và vốn ngân sách trung ương giải ngân 508 tỷ đồng (bằng 60,3% kế hoạch).

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

Về trồng trọt: Nhiệm vụ trọng tâm của ngành trồng trọt trong tháng là chăm sóc lúa vụ Hè Thu, thu hoạch trà lúa sớm; chăm sóc và thu hoạch ngô, các loại cây rau đậu và cây công nghiệp ngắn ngày.

Trà lúa sớm đã thu hoạch là 2.104 ha, năng suất ước đạt 48,6 tạ/ha, sản lượng 10.225 tấn. Sản lượng ngô ước đạt 26.423 tấn, tăng 1,7%; sản lượng rau ước đạt 80.994 tấn, giảm 2,1%; sản lượng đậu ước đạt 2.658 tấn, giảm 1,6%.

Công tác phòng trừ sâu bệnh được thực hiện thường xuyên, qua đó đã phòng trừ được 3.955 ha diện tích nhiễm sâu bệnh các loại trên cây lúa và 120 ha nhiễm sâu bệnh các loại trên cây rau màu các loại và cây công nghiệp

¹ Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm mạnh là do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, các tỉnh áp dụng Chỉ thị 16/CT-TTg nghiêm ngặt nên nhu cầu tiêu thụ bia, xăng dầu giảm mạnh; nhà máy lọc dầu Dung Quất đang tồn 69.813 tấn xăng các loại; dầu nhiên liệu các loại tồn kho 89.940 tấn; bia tồn kho 11.896 ngàn lít.

² Gồm: vốn cân đối ngân sách địa phương: 3.393,839 tỷ đồng; vốn ngân sách trung ương: 842,146 tỷ đồng.

³ Gồm: vốn cân đối ngân sách địa phương: 803,491 tỷ đồng; vốn ngân sách trung ương: 155 tỷ đồng.

ngắn ngày.

Về chăn nuôi: Ước tính đến cuối tháng 8, số lượng đàn gia súc, gia cầm đều tăng so với cùng kỳ, trong đó đàn lợn tăng 2,2%, đàn bò tăng 1,8%⁴, đàn gia cầm tăng 1,6%, riêng đàn trâu giảm 0,1%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 2.391 tấn, giảm 0,6%. Bệnh dịch tả lợn Châu Phi ở lợn và bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò vẫn còn diễn ra⁵.

Để xử lý dứt điểm các ổ dịch gia súc, gia cầm, không để dịch bệnh tái phát, lây lan diện rộng, nhất là các ổ dịch viêm da nổi cục ở trâu bò, tỉnh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh; tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng quy định⁶.

- Lâm nghiệp

Thời tiết nắng nóng nhưng có mưa rào nhiều khu vực miền núi tạo điều kiện cho người dân tranh thủ trồng rừng. Diện tích rừng trồng tập trung trong tháng 8 ước đạt 1.149 ha, tăng 3,4% so với cùng kỳ. Ước tính 8 tháng, trồng được 8.317 ha, tăng 3,4% so với cùng kỳ.

Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 218.691 m³, tăng 12,4% so với cùng kỳ. Ước tính 8 tháng, sản lượng gỗ khai thác đạt 1.193.974 m³, tăng 9,2%. Qua tổ chức tuần tra, kiểm tra và truy quét, phát hiện 8 vụ phá rừng, thiệt hại 2,9 ha⁷. Xảy ra 06 vụ cháy rừng với tổng diện tích thiệt hại là 4,4 ha⁸.

- Thủy sản

Thời tiết thuận lợi cùng với việc ngư dân nâng cấp công suất tàu thuyền để đánh bắt dài ngày trên vùng biển xa bờ nên sản lượng khai thác hải sản tăng lên so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản trong tháng 8 ước đạt 30.586 tấn, tăng 8,9% so với cùng kỳ. Tính chung 8 tháng, sản lượng thủy sản ước đạt 204.814 tấn, tăng 1,8% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 199.226 tấn, tăng 1,5%; sản lượng nuôi trồng ước đạt 5.587 tấn, tăng 12,5%.

c) Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng 8 ước đạt 3.655 tỷ đồng, giảm 4,6% so với tháng trước và giảm 17,0% so với cùng kỳ. Tính chung 8 tháng, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 35.797 tỷ đồng, tăng 3,1%.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2021 giảm 0,3% so với tháng trước,

⁴ Đàn bò tăng chủ yếu là số lượng bò sữa nhập về của Trang trại bò sữa Vinamilk Quảng Ngãi.

⁵ Với 703 con lợn và 4.457 con trâu, bò mắc bệnh (trong đó, lũy kế có 17.320 con trâu, bò mắc bệnh, chết 755 con).

⁶ Tỷ lệ tiêm phòng tối thiểu phải đạt 80% tổng đàn.

⁷ Lũy kế 8 tháng phát hiện 24 vụ phá rừng, thiệt hại 6,1 ha.

⁸ Từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh xảy ra 23 vụ cháy rừng, với tổng diện tích 18,2 ha.

tăng 2,99% so với cùng kỳ, tăng 1,64% so với tháng 12 năm trước, bình quân 8 tháng tăng 1,9% so với cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 8 ước đạt 166 triệu USD, tăng 0,1% so với tháng trước, tăng 24,5% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 8 tháng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1221 triệu USD, tăng 41,6%.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 8 ước đạt 225 triệu USD, giảm 11,9% so với tháng trước, tăng 159,4% so với cùng kỳ. Lũy kế 8 tháng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.805 triệu USD, tăng 54,5%.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 8 ước đạt 171 tỷ đồng⁹, giảm 14,3% so với tháng trước và giảm 22,9% so với cùng kỳ. Tính chung 8 tháng ước đạt 2.380 tỷ đồng, giảm 3,8% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu vận tải hành khách giảm 15,7%, doanh thu vận tải hàng hóa tăng 2,3%, doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải giảm 3,8%.

d) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trong tháng ước đạt 1.342 tỷ đồng¹⁰. Lũy kế thu 8 tháng ước đạt 13.131 tỷ đồng, tăng 30,8% so với cùng kỳ và bằng 72,6% dự toán năm; trong đó: thu nội địa ước đạt 8.096 tỷ đồng¹¹, tăng 12,9% và bằng 62% dự toán năm; thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 5.015 tỷ đồng, tăng 74,5% và bằng 100,3% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương trong tháng ước đạt 1.271 tỷ đồng; lũy kế chi 8 tháng ước đạt 7.880 tỷ đồng, tăng 1,2% so với cùng kỳ và bằng 56,1% so với dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng, không có dự án FDI được cấp mới. Lũy kế từ đầu năm đến nay, có 02 dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký 24,95 triệu USD¹².

Tình hình đầu tư trong nước (không tính dự án bất động sản): Trong tháng, có 02 dự án được Chấp thuận chủ trương đầu tư. Lũy kế 8 tháng, cấp quyết định chủ trương đầu tư cho 11 dự án, tổng vốn đăng ký 85.276 tỷ đồng.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số doanh nghiệp thành lập mới là 55 doanh nghiệp. Lũy kế đến 15/8/2021 là 624 doanh nghiệp¹³, tăng 0,5% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 2.508 tỷ đồng, tăng 13,8% so với cùng kỳ.

⁹ Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 12,2 tỷ đồng, giảm 75,3%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 116 tỷ đồng, giảm 3,3%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 42,4 tỷ đồng, giảm 9,1%

¹⁰ Trong đó: thu nội địa ước đạt 627 tỷ đồng (Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 341 tỷ đồng), thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 699 tỷ đồng.

¹¹ Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 4.009 tỷ đồng.

¹² Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 63 dự án đầu tư FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 1.993,22 triệu USD.

¹³ Trong đó: 42 Công ty cổ phần, 143 Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 231 Công ty TNHH MTV, 04 Doanh nghiệp tư nhân; 204 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

g) Tài nguyên môi trường

Tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý, xử lý chất thải trong phòng, chống dịch Covid-19. Tổ chức thẩm định Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện. Kiểm tra, nghiệm thu xong dự án về điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai lần đầu; điều tra, phân hạng đất nông nghiệp lần đầu; điều tra, đánh giá ô nhiễm đất lần đầu tỉnh Quảng Ngãi.

h) Chương trình xây dựng nông thôn mới

Phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi năm 2021¹⁴. Phân công các đơn vị chủ động kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ các xã, huyện, thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các địa phương hoàn thành kế hoạch nông thôn mới trong năm 2021. Tiếp tục rà soát, tổng hợp kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố Quảng Ngãi để đề nghị trung ương xét công nhận thành phố Quảng Ngãi hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong ngành. Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi¹⁵. Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT (đợt 2) năm 2021 an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế với 07 điểm thi, tổng số thí sinh dự thi là 1.331 (trong đó có 16 thí sinh các tỉnh, thành phố gửi đến dự thi tại Quảng Ngãi); đang thực hiện công tác chấm thi và công bố kết quả. Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học 2020-2021, khen thưởng về công tác Đoàn, Đội trường học giai đoạn 2019-2023.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tổ chức tốt công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến. Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của Nhân dân.

Trong tháng 8, dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp¹⁶, trong đó phát sinh nhiều chùm ca nhiễm trong cộng đồng, nhiều ca F0 tại các khu cách ly y tế tập trung và một số ca F0 sau khi hoàn thành cách ly y tế tập trung (14 ngày) khi trở về nhà. Để kiểm soát kịp thời tình hình lây lan dịch bệnh tại các địa phương, Tỉnh đã ban hành quyết định áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn toàn tỉnh; đồng thời thực hiện điều chỉnh, thay đổi để phù hợp với tình hình thực tế. Quyết định trung dụng Ký

¹⁴ Quyết định 691/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh.

¹⁵ Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh.

¹⁶ Từ ngày 26/6/2021 đến ngày 24/8/2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã ghi nhận 543 ca mắc Covid-19, trong đó số ca đang điều trị là 238 ca, số ca khỏi bệnh là 303 ca, ghi nhận 02 ca tử vong.

túc xá Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất làm Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân Covid-19 của tỉnh (cơ sở 3), với quy mô 500 giường bệnh. Tổ chức tiêm vaccine bảo đảm tiến độ nhanh nhất, an toàn, hiệu quả, phù hợp với tình hình dịch bệnh ở từng nơi; huy động mọi lực lượng y tế công lập, tư nhân và các lực lượng hỗ trợ khác triển khai chiến dịch tiêm vaccine¹⁷.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm được thực hiện kịp thời. Giải quyết các chế độ chính sách cho các đối tượng được thực hiện đúng quy định. Giải quyết 574 hồ sơ người hưởng các chế độ, chính sách người có công với cách mạng. Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao: Tạm dừng các hoạt động văn hóa, văn nghệ có yếu tố tập trung đông người; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống covid-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

Dịch vụ lưu trú: Tổng lượt khách ước đạt 700 lượt người¹⁸, tăng 1,8 lần so với tháng 7 và giảm 80% so với cùng kỳ. Doanh thu ước đạt 10 tỷ đồng, tăng 2,3 lần so với tháng 7 và giảm 23% so với cùng kỳ.

e) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sự kiện chính trị của đất nước; tuyên truyền công tác phòng, chống Covid-19 và chiến dịch tiêm chủng vaccine phòng Covid-19 bằng nhiều hình thức.

Tiếp tục thực hiện kết nối cổng dịch vụ công, hệ thống một cửa điện tử tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đảm bảo hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong các cơ quan nhà nước được hoạt động ổn định, hoàn thiện hệ thống, tiếp tục đôn đốc các cơ quan nhà nước tăng cường sử dụng, đặc biệt là ở tuyến xã.

g) Khoa học và Công nghệ

Công tác quản lý hoạt động khoa học và công nghệ được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả, chất lượng. Tiếp tục theo dõi, quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2021 và chuyển tiếp từ năm 2020. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo

¹⁷ Đến nay toàn tỉnh đã tổ chức tiêm ngừa vaccine Covid-19 mũi 1 cho 102.566 người và mũi 2 cho 21.132 người.

¹⁸ Chủ yếu là số lượt người cách ly tập trung tại các cơ sở lưu trú có thu phí.

lượng chất lượng. Thẩm định, có ý kiến về công nghệ, thiết bị cho 17 dự án đầu tư, cấp 03 giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho 03 cơ sở đủ điều kiện; hướng dẫn cho 02 cơ sở làm thủ tục cấp mới, gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ; cấp 01 chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại các cơ sở X-quang y tế; hướng dẫn 03 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện 11 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang. Các cơ quan hành chính và lãnh đạo tỉnh đã tiếp 16 lượt/17 người/15 vụ việc; không có đoàn đông người, phát sinh 03 vụ việc đông người tại hiện trường¹⁹. Tiếp nhận 96 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 51 đơn đủ điều kiện xử lý²⁰. Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng.

b) Công tác Tư pháp

Công tác thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện hiệu quả; thực hiện thẩm định 15 lượt dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, tự kiểm tra 05 văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và lựa chọn một số văn bản cá biệt có chứa quy phạm của Chủ tịch UBND tỉnh. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên. Hoạt động hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý được triển khai đạt hiệu quả. Giải quyết một lượng lớn phiếu lý lịch tư pháp cho công dân²¹.

c) Công tác Nội vụ

Triển khai sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tổng Điều tra kinh tế và điều tra cơ sở hành chính. Phê duyệt Đề án và phê duyệt bổ sung Đề án tinh giản biên chế năm 2021 cho một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

Công tác bổ nhiệm, điều động được thực hiện theo đúng quy định. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện kịp thời. Tiếp tục kiểm tra, rà soát công tác tuyển dụng công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số Cải cách hành chính, Hiệu quả quản trị và hành chính công, Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính năm 2021 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

¹⁹ Tại xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành; xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn; xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh.

²⁰ gồm: 17 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 31 đơn kiến nghị, phản ánh.

²¹ Tiếp nhận 110 yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của công dân; lập phiếu lý lịch tư pháp trả công dân 162 trường hợp

d) Công tác Ngoại vụ

Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại theo kế hoạch đã đề ra; thực hiện tốt công tác lễ tân ngoại giao. Trong tháng, không có người nước ngoài đến làm việc. Tính chung trong 8 tháng, hướng dẫn, quản lý 19 đoàn với 54 lượt người nước ngoài đến học tập, làm việc; tiếp tục chủ động kêu gọi viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; duy trì mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để thu hút nguồn viện trợ, đã phê duyệt tiếp nhận 01 khoản viện trợ theo Nghị định 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020²². Thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh.

e) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; công tác nắm bắt tình hình, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông, an ninh mạng. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tổ chức các lực lượng để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong vùng có dịch. Đồng thời, xử lý nghiêm các vi phạm, kể cả xử lý hình sự theo quy định của pháp luật đối với mọi hành vi không tuân thủ, cản trở, chống đối việc thực hiện các quy định, biện pháp phòng, chống dịch bệnh của cơ quan có thẩm quyền. Trong tháng, xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông, tăng 03 vụ so với tháng trước, bị thương 15 người và chết 07 người, thiệt hại 47 triệu đồng.

Tóm lại: Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp thì nhiệm vụ đã đặt ra là vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội đã không còn phù hợp, yêu cầu phải đặt nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh ưu tiên hơn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 8 và 8 tháng năm 2021 đạt được một số kết quả nhất định như: Thời tiết thuận lợi tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp, trồng rừng và khai thác thủy sản; các mặt hàng thiết yếu đáp ứng được nhu cầu người dân trong thời gian giãn cách xã hội, giá cả bình ổn; kim ngạch xuất khẩu tăng, kim ngạch nhập khẩu tăng cao so với cùng kỳ. Các chế độ chính sách, an sinh xã hội được thực hiện hiệu quả, kịp thời; công tác phòng, chống dịch Covid-19 được thực hiện quyết liệt, hiệu quả; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tuy nhiên, dịch Covid-19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh tế xã hội của tỉnh: Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm mạnh so với tháng trước, sản phẩm chủ lực ngành công nghiệp như xăng dầu, bia tồn kho lớn nên cắt giảm sản lượng để giải quyết tồn kho; dịch bệnh ngành chăn nuôi diễn biến

²² Phi dự án Hỗ trợ trẻ em bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi do Tổ chức Zhi-Shan Foundation Taiwan và Tổ chức Children of Vietnam tài trợ với tổng giá trị 150.000.000 VNĐ.

phức tạp ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ giảm so với tháng trước, hoạt động thương mại, dịch vụ, vận tải bị ảnh hưởng nặng nề; hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và dịch vụ vui chơi, giải trí bị hạn chế; tình hình thu hút các dự án đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đạt thấp, ...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 9 NĂM 2021

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 9/2021, cần tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương; triển khai thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh: số 16/QĐ-UBND ngày 11/01/2021, số 43/QĐ-UBND ngày 20/01/2021, Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2021, Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022; trong đó, tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công bền vững trong những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 9 tháng, ước cả năm 2021; xây dựng hoàn chỉnh Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công năm 2022; dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024.

2. Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh, không để thất thoát các nguồn thu; phấn đấu thu ngân sách đạt kết quả cao nhất so với kế hoạch đã đề ra trong năm.

3. Quyết liệt hơn nữa trong việc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/01/2021 và Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh.

4. Đẩy mạnh chỉ đạo sản xuất vụ Hè - Thu đạt hiệu quả. Theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc gia cầm, phát hiện kịp thời, nhanh chóng dập tắt không để lây lan diện rộng, tiêu độc khử trùng các ổ dịch. Dự báo tình hình sâu bệnh trên cây trồng. Tăng cường công tác phòng chống thiên tai, công tác đảm bảo an toàn hồ đập trong mùa mưa bão.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, đẩy mạnh thực hiện các biện pháp chống dịch Covid-19 với phương châm "5K+Vaccine". Thực hiện nghiêm, chặt chẽ việc cách ly, đặc biệt là cách ly tại nhà. Quản lý chặt chẽ đối với người dân từ các tỉnh có dịch Covid-19 trở về địa phương, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm các quy định trong khu cách ly tập trung. Phối hợp,

tổ chức hiệu quả chiến dịch tiêm vắc-xin phòng Covid- 19.

6. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022, ổn định việc dạy và học ngay từ đầu năm học mới phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19.

7. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Tăng cường nắm bắt tình hình, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức CTXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, THh238.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 8 NĂM 2021
(Kèm theo Báo cáo số 136 /BC-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2021)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ước TH tháng 8/2021	Lũy kế 8 tháng đầu năm 2021	% TH lũy kế so với cùng kỳ năm 2020	% TH lũy kế so với KH năm 2021
1. Nông nghiệp						
- Tổng diện tích lúa Hè Thu	Ha	34.691,0		33.946,0	108,3	97,85
2. Ngư nghiệp						
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	211.400	29.586	199.226	101,2	94,2
3. Công nghiệp						
<i>* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp</i>	%	107,5	98,9		109,0	
<i>* Một số sản phẩm chủ yếu:</i>						
- Thủy sản chế biến	Tấn	13.200	962	7.194	108,0	54,5
- Đường RS (trên địa bàn tỉnh)	Tấn		0		0,0	
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13.000	890	7.123	104,8	54,8
- Sữa các loại (trên địa bàn tỉnh)	1.000 lít	120.000	8.800	52.403	96,9	43,7
- Bia	1.000 lít	150.000	5.379	113.167	105,4	75,4
- Nước khoáng và nước tinh khiết	1.000 lít	110.000	8.950	64.267	84,8	58,4
- Lọc hóa dầu	Tấn	6.900.000	330.371	4.333.615	103,2	62,8
- Phân bón hóa học	Tấn	36.000	2.630	19.734	91,3	54,8
- Gạch xây các loại	1.000 viên	520.000	37.850	266.190	99,6	51,2
- Đá khai thác các loại	1.000 m ³	1.300	138	976	97,1	75,0
- Tinh bột mỳ (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	75.000		19.906	65,9	26,5
- Quần áo may sẵn	1.000 chiếc	19.000	866	8.175	104,9	43,0
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	1.000	77	754	151,7	75,4
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	1.700	204	1.484	149,1	87,3
- Nước máy	1.000 m ³	16.500	1.437	10.398	103,8	63,0
- Dăm bột giấy	Tấn	700.000	114.423	851.470	100,5	121,6
- Tai nghe	1.000 cái	4.000	77	757	34,9	18,9
- Cuộn cảm	1.000 cái	100.000	13.859	93.410	135,5	93,4
- Giày da các loại	1.000 đôi	8.000	1.464	9.313	194,5	116,4
- Sợi bông	Tấn	40.000	4.338	33.460	177,9	83,7
- Thép xây dựng	1.000 tấn	4.150	440	3.503	198,6	84,4
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	54.857	3.655	35.797,0	103,1	65,3
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.400	166,2	1.221,1	143,8	87,2
<i>* Mặt hàng XK chủ yếu</i>						
+ Thủy sản	"	18	2,0	15,3	134,9	85,1
+ Tinh bột mỳ	"	120	5,7	86,4	127,4	72,0
+ Đồ gỗ	"	4	0,4	3,9	132,6	97,4
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	160	14,2	120,0	108,7	75,0
+ May mặc	"	60	8,0	50,5	136,5	84,1
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	9	0,3	2,8	52,3	31,4
+ Sản phẩm cơ khí	"	120	6,1	55,1	60,1	45,9
+ Dầu FO	"	65	9,2	57,9	171,4	89,1
+ Sợi, sợi dệt các loại	"	125	13,0	111,9	209,6	89,5
+ Điện tử các loại và linh kiện	"	4	0,1	1,1	52,0	26,3
+ Giày da các loại	"	120	16,2	104,8	145,3	87,3

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ước TH tháng 8/2021	Lũy kế 8 tháng đầu năm 2021	% TH lũy kế so với cùng kỳ năm 2020	% TH lũy kế so với KH năm 2021
+ Thép	"	450	64,0	406,2	142,6	90,3
+ Hàng hoá khác	"	145	27,0	205,3	229,5	141,6
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	1.750	224,7	1.805,0	145,4	103,1
<i>* Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	120	13,2	94,4	123,0	78,6
+ Sắt thép	"	650	130,3	868,3	235,8	133,6
+ Dầu thô	"	670	44,0	554,8	101,7	82,8
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	135	20,5	168,3	182,3	124,6
+ Bông các loại	"	110	13,1	94,6	160,3	86,0
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu SX bia, sữa, bánh kẹo	"	9	0,2	1,9	29,2	21,5
+ Hàng hóa khác	"	56	3,5	22,3	113,7	39,7
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	18.097	1.343	13.131	130,8	72,6
<i>Trong đó: - Thu nội địa</i>	"	13.056	628	8.096	112,9	62,0
<i>+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"	5.000	341	4.009	123,0	80,2
<i>- Thu hoạt động XNK</i>	"	5.000	699	5.015	174,5	100,3
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	14.048	1.270,8	7.880	101,2	56,1